

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
T PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 422/2017/HSPT
Ngày: 22/8/2017.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN T PHỐ HỒ CHÍ MINH
*Với T phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Quách Thanh Bình

Các Thẩm phán:

1. Ông Ngô Ngọc Thắng
2. Ông Phan Thanh Nguyễn

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung – Cán bộ
Tòa án nhân dân T phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân T phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:
Ông Lê Trung Tuấn – Kiểm sát viên

Ngày 22 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 376/HSPT ngày 12/7/2017 đối với bị cáo Cao Văn T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 99/2017/HSST ngày 02/6/2017 của Tòa án nhân dân Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo kháng cáo:

Cao Văn T; giới tính: Nam; sinh năm 1990, tại Thành phố Hồ Chí Minh; trú tại: Đường E, Phường 3, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 7/12; nghề nghiệp: Công nhân; con ông Cao Văn H và bà Nguyễn Thị K; hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo tại ngoại (Có mặt).

NHẬN THẤY:

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Quận A và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân Quận A thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Cao Văn T là nhân viên làm quản lý Form giày (khuôn mẫu nhựa để làm giày) của Công ty X, địa chỉ Đường V, Khu phố I, Phường D, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh. Vào khoảng 07 giờ 30 phút ngày 21/01/2017, T đến công ty

để làm việc và được giao nhiệm vụ thu gom 252 đôi Form giày của Công ty X sau đó đem trả Form cho công ty HN ở địa bàn Quận G. Đến khoảng 08 giờ 30 phút cùng ngày, trong lúc đang thu gom Form giày trong Công ty X thì T phát hiện có một bao nylon đựng 13 đôi giày đã thành phẩm. Lúc này, T nảy sinh ý định trộm cắp để bán lấy tiền tiêu xài, nên T cột bao nylon đựng những đôi giày thành phẩm này lại, rồi cất giấu vào chung 15 bao đựng 252 Form giày, sau đó đưa lên xe ba gác để ra khỏi xưởng sản xuất của Công ty X, khi đến cổng thì bảo vệ của công ty phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

Theo Kết luận định giá tài sản tố tụng hình sự số 55/KLĐG ngày 25/01/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thì 13 đôi giày nữ trị giá 18.210.590 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 99/2017/HSST ngày 02/6/2017, Tòa án nhân dân Quận A đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Cao Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Cao Văn T 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra, bản án còn quyết định về án phí, quyền kháng cáo của bị cáo.

Ngày 14/6/2017, bị cáo T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo T khai nhận hành vi phạm tội như nội dung của bản án sơ thẩm và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu:

Căn cứ nội dung vụ án, tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đủ căn cứ xác định bị cáo phạm tội như bản án sơ thẩm đã xét xử. Bị cáo kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt nhưng không đưa ra được thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới để xem xét. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật Tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY:

Bị cáo và kiểm sát viên đều thống nhất xác định bản án sơ thẩm tuyên bố bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ

luật hình sự năm 1999 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và không có kháng cáo, kháng nghị về tội danh của bị cáo.

Tòa án cấp sơ thẩm nhận định bị cáo T phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, T khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đã xử phạt bị cáo 01 năm tù là phù hợp. Tuy nhiên, tại phiên tòa hôm nay xét thấy bị cáo có giấy xác nhận là hộ nghèo, bị cáo là lao động chính trong gia đình, bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại, tài sản chưa chiếm đoạt được, bị cáo có nhân thân tốt, có việc làm ổn định, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần phải áp dụng hình phạt tù giam đối với bị cáo mà cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ để răn đe giáo dục bị cáo nói riêng và đảm bảo tính phòng ngừa chung cho toàn xã hội. Do vậy, chấp nhận kháng cáo của bị cáo T và cho bị cáo được hưởng án treo.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 248 Bộ luật Tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Cao Văn T.

1. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 99/2017/HSST ngày 02/6/2017 của Tòa án nhân dân Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tuyên bố bị cáo Cao Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; Điều 60; điểm g, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt bị cáo Cao Văn T 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày 22/8/2017. Giao bị cáo Cao Văn T cho Ủy ban nhân dân Phường 3, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh nơi cư trú để giám sát và giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Gia đình bị cáo Cao Văn T có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

2. Bị cáo Cao Văn T không phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không có kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND cấp cao tại Tp.HCM (1)
- VKSND cấp cao tại Tp.HCM (1)
- VKSND Tp.HCM; (3)
- VKSND Quận A; (1)
- P.PC 53 – CA Tp.HCM; (1)
- Cục THADS Tp.HCM (1)
- Chi cục THA Quận A; (1)
- Bị cáo; (1)
- TAND Quận A; (2)
- Công an Quận A; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (20) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Quách Thanh Bình